

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 21/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Tiến.

2. Ông Trần Văn Nhị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Khổng Văn Đa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn A Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Việt E, sinh năm: 1986; Nơi sinh: Tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký NKTT: Ấp P, thị trấn P, huyện, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã N, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1953; Con bà Ngô Thị X, sinh năm: 1954; chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị L, sinh năm: 1995; Có 01 đứa con tên Nguyễn Thúy A, sinh năm: 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/9/2019, bị UBND xã N, huyện T, tỉnh Long An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”; đã đóng phạt ngày 10/9/2019. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn H – Luật sư của Văn phòng Luật sư Thủ Thừa, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An. (có mặt)

Bị hại: A Võ Quang A, sinh năm: 1974; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã N, huyện T, tỉnh Long An. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị L, sinh năm 1995. Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã A, huyện H, tỉnh B. Nơi tạm trú: Ấp 7, xã N, huyện T, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Nguyễn Việt E và Võ Quang A cùng buôn bán nước giải khát phía trước cổng đường vào khu công nghiệp Hòa Bình, ở Ấp 7, xã N, huyện T. Quá trình buôn bán, giữa Nguyễn Việt E và Võ Quang A có xảy ra mâu thuẫn với nhau. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/10/2019, Nguyễn Việt E và Võ Quang A, đẩy xe nước giải khát đến khu vực phía trước cổng đường vào khu công nghiệp Hòa Bình như mọi khi thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Sau đó, Nguyễn Việt E ngồi uống rượu một mình. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, giữa Võ Quang A và Nguyễn Việt E lại tiếp tục xảy ra cự cãi, Võ Quang A cầm 01 khúc cây gỗ trong tay phải định đánh Nguyễn Việt E thì chị Võ Thị Toàn Q là vợ của Võ Quang A giật lấy khúc cây gỗ. Võ Quang A dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng cổ bên trái của Nguyễn Việt E. Lúc này, Nguyễn Việt E lấy 01 con dao dài 31,5 cm, cán gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng để trên xe trưng bày nước giải khát, cầm trong tay phải, quơ dao xém phần bụng, chém trúng 02 cái vào vùng thái dương phải, 02 cái vào vành tay phải của Võ Quang A. Sau đó, Võ Quang A xông vào giật lấy con dao của Nguyễn Việt E thì bị chém 01 cái trúng vào ngón 04, 05 bàn tay trái. Võ Quang A và Nguyễn Việt E ôm vật nhau dưới mặt đường nhựa, Võ Quang A nằm ngửa, Nguyễn Việt E ngồi trên người Võ Quang A, tay trái đè vào cổ Võ Quang A, tay phải cầm dao nhưng không chém Võ Quang A nữa. Sau đó, Nguyễn Việt E cầm dao bỏ chạy. Võ Quang A được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T để khám và điều trị vết thương. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện T, Nguyễn Việt E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT.19-PY ngày 29/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận về thương tích của A Trương Tuấn A như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

02 sẹo vết thương vùng thái dương phải kích thước 07cm x 0,2cm và 02cm x 0,2cm, sẹo lành.

01 sẹo vết thương vành tai phải kích thước 02cm x 0,2cm, sẹo lành.

01 sẹo vết thương vùng mặt trước vành tai phải kích thước 02cm x 0,1cm, sẹo lành tốt.

01 sẹo vết thương ngón 4 bàn tay trái kích thước 01cm x 0,2cm.

01 sẹo vết thương ngón 5 bàn tay trái kích thước 02cm x 0,1cm.

2. Kết luận: Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Quang A là: 13%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện T thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

01 (một) thanh gỗ hình trụ vuông kích thước (79,5 x 5 x 3,4) cm. Một đầu có mặt cắt bằng phẳng, đầu còn lại bị khuyết một phần hình khối tam giác sâu

4,5 cm. Đoạn từ đầu bị khuyết đến giữa thA gỗ có đóng 08 cây đinh kim loại đã rỉ sét, phần đầu đinh được đóng gập vào bề mặt thA gỗ, các đầu nhọn nhô ra từ 1,5 cm đến 2,5 cm; các phần nhọn bị cong ép gần sát bề mặt thA gỗ. Đoạn giữa thA gỗ có đóng 01 tấm ván gỗ kích thước (13,5 x 8,7 x 1,7) cm.

01 (một) con dao cán gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng, chiều dài 31,5 cm. Cán hình trụ tròn dài 11 cm, đường kính lớn nhất 3 cm, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20,5 cm, có một lưỡi bén, vị trí bản dao rộng nhất 5,8 cm.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Việt E đã tác động gia đình bồi thường cho A Võ QuA A số tiền 6.000.000đ. Võ Quang A đã nhận đủ số tiền và có đơn bãi nại đối với Nguyễn Việt E.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Việt E về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, Điều 54; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thA gỗ hình trụ vuông kích thước (79,5 x 5 x 3,4) cm. Một đầu có mặt cắt bằng phẳng, đầu còn lại bị khuyết một phần hình khối tam giác sâu 4,5 cm. Đoạn từ đầu bị khuyết đến giữa thA gỗ có đóng 08 cây đinh kim loại đã rỉ sét, phần đầu đinh được đóng gập vào bề mặt thA gỗ, các đầu nhọn nhô ra từ 1,5 cm đến 2,5 cm; các phần nhọn bị cong ép gần sát bề mặt thA gỗ. Đoạn giữa thA gỗ có đóng 01 tấm ván gỗ kích thước (13,5 x 8,7 x 1,7) cm. 01 (một) con dao cán gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng, chiều dài 31,5 cm. Cán hình trụ tròn dài 11 cm, đường kính lớn nhất 3 cm, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20,5 cm, có một lưỡi bén, vị trí bản dao rộng nhất 5,8 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt E khai nhận hành vi cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã nêu đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xin bãi nại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại

phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với loại hung khí mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Việt E do mâu thuẫn cá nhân đã cầm bằng tay phải 01 (một) con dao cán gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng, chiều dài 31,5 cm; cán dao hình trụ tròn dài 11 cm, đường kính lớn nhất 3 cm, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20,5 cm, có một lưỡi bén, vị trí bản dao rộng nhất 5,8 cm, quơ dao xém phần bụng, chém trúng 02 cái vào vùng thái dương phải, 02 cái vào vành tay phải của Võ Quang A. Sau đó, Võ Quang A xông vào giật lấy con dao của Nguyễn Việt E thì bị chém 01 cái trúng vào ngón 04, 05 bàn tay trái; Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Quang A là 13%. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Dương phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Khi thực hiện hành vi, bị cáo E có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã quyết dùng hung khí tấn công bị hại làm cho bị hại bị tổn thương cơ thể. Bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có nhân thân xấu. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu, ông ngoại bị cáo là liệt sĩ, bản thân bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự; đồng thời bị hại có một phần lỗi và có đơn xin bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “cố ý gây thương tích” và áp dụng các Điều 38, 50, 54; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xét lời bào chữa và đề nghị của Luật sư: Khi phạm tội bị cáo đã sử dụng hung khí rất nguy hiểm tới tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo mới bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác nhưng không biết tự kìm chế dẫn tới phạm tội. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên không chấp nhận lời đề nghị của luật sư

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, bị hại không yêu cầu thêm nên không giải quyết trong vụ án này.

[8] Đối với Lê Thị L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, chị L không yêu cầu giải quyết về số tiền đã bồi thường nên HĐXX không giải quyết trong vụ án này.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao cán gỗ, lưỡi kim loại, mũi dao bằng, chiều dài 31,5 cm; cán dao hình trụ tròn dài 11 cm, đường kính lớn nhất 3 cm, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20,5 cm, có một lưỡi bén, vị trí bản dao rộng nhất 5,8 cm.

Đối với 01 (một) thanh gỗ hình trụ vuông kích thước (79,5 x 5 x 3,4) cm. Một đầu có mặt cắt bằng phẳng, đầu còn lại bị khuyết một phần hình khối tam giác sâu 4,5 cm. Đoạn từ đầu bị khuyết đến giữa thanh gỗ có đóng 08 cây đinh kim loại đã rỉ sét, phần đầu đinh được đóng gập vào bề mặt thanh gỗ, các đầu nhọn nhô ra từ 1,5 cm đến 2,5 cm; các phần nhọn bị cong ép gần sát bề mặt thanh gỗ. Đoạn giữa thanh gỗ có đóng 01 tấm ván gỗ kích thước (13,5 x 8,7 x 1,7) cm chỉ liên quan tới vụ án nhưng không phải là hung khí dùng vào việc gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được phân công thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, người tham gia tố tụng không khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Căn cứ các Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Việt E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt E 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/11/2019.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS, tạm giam bị cáo Nguyễn Việt E với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (21/02/2020) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 khúc gỗ theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Việt E phải chịu 200.000 đồng.

4. Án này xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/02/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương